

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 87/2017/HSST

Ngày: 26/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hải, ông Ngô Xuân Bông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường-Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Ngọc Huy - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2017/HSST, ngày 06 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Lộc T**, tên gọi khác: K; sinh năm 1991; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKTT: Tổ X, Phường X, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: Phòng trọ Số X, hẻm X đường P, phường S, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Võ Tấn T, sinh năm 1968, con bà Huỳnh Thị Kim C, sinh năm 1968, cả hai đang sinh sống tại phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương; bị cáo là con lớn trong gia đình có hai anh em; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 26/6/2017 cho đến nay, (Có mặt).

Người bị hại: Chị Phạm Thị Minh Th, sinh năm 1996, (Vắng mặt);

Trú tại: Thôn X, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 45 phút ngày 26/6/2017, tại phòng trọ số X, hẻm X đường P, phường S, thành phố B; Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc bắt quả tang Võ Lộc T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc ví da hiệu Levis, bên trong có 01 chiếc kéo bằng Inox dài 9,5cm; 01 gói nilon kích thước 8,7x06cm; 01 gói nilon kích thước 03x1,6cm, cả hai gói bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (theo bị cáo T khai là ma túy đá); 01 bản photo chứng minh nhân dân mang tên Võ Lộc T.

Quá trình điều tra xác định, vào khoảng 09 giờ ngày 25/6/2017 Võ Lộc T đã mua 02 gói ma túy nói trên của một người tên N (không rõ lai lịch), tại trước cửa

phòng trọ của mình với giá 1.000.000đ với mục đích để sử dụng. Sau khi mua, T đã lấy 01 ít ma túy trong gói nylon có kích thước 03x1,6cm để sử dụng, số còn lại bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Tại kết luận giám định số 1038/GĐ-PC54, ngày 28/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì mẫu tinh thể thu giữ của Võ Lộc T gửi giám định có khối lượng 2,5063g, là Methamphetamine.

Ngoài hành vi trên Võ Lộc T còn khai nhận đã thực hiện một vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau: Vào khoảng tháng 5 năm 2017, khi Võ Lộc T còn làm nhân viên phục vụ tại quán Karaoke Lady, tại số 592 đường Trần Phú, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc; biết được chị Phạm Thị Minh Th là quản lý quán có chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 49K1-352.XX nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện hành vi, T đã mượn xe của chị Th đi làm một chìa khóa khác; vào khoảng 24 giờ ngày 18/6/2017, khi T đi xuống tầng hầm để mở cửa cho khách ra về thì T nhìn thấy chiếc xe của chị Th nên T đến mở khóa trộm cắp xe chạy xuống thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến nơi T mở cốp xe thì phát hiện bên trong có 01 chiếc ví da, trong ví có chứng minh nhân dân và giấy tờ xe của chị Th. Sau đó T mang xe đến cầm cho anh Hoàng Anh T1, trú tại số X đường L, Phường X, Quận X, thành phố Hồ Chí Minh được số tiền 15.000.000đ. T đã dùng trả nợ hết 10.000.000đ, đưa cho anh Vũ Văn S, trú tại Thôn X, xã H, huyện D 2.000.000đ để trả lại chị Th, còn 3.000.000đ thì T tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá số 41/KL-HĐĐG, ngày 03/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì chiếc xe của chị Th trị giá 33.300.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKS, ngày 06 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Võ Lộc T về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 194 và khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội, xử phạt bị cáo Võ Lộc T từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng khoản 1 Điều 138 các điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo Võ Lộc T từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng Điều 50 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

Bị cáo Võ Lộc T khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, bị cáo thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Võ Lộc T là người có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vào ngày 26/6/2017, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Methamphetamine (còn gọi là ma túy đá) có khối lượng 2,5063g tại phòng trọ số 04, hẻm 139 đường Phạm Ngọc Thạch, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc. Trước đó, vào ngày 18/6/2017 bị cáo còn có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 49K1-352.XX của chị Phạm Thị Minh Th, trị giá tài sản là 33.300.000đ. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 và khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Do đó cần áp dụng Điều 50 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật, hành vi trên đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân và quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, cũng là để bị cáo có điều kiện cai nghiện với ma túy. Tuy nhiên cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, trong vụ án trộm cắp tài sản thì bị cáo đã tác động để gia đình bị cáo bồi thường cho người liên quan, vì vậy cần áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[3] Đối với “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” thì bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, có khung hình phạt từ hai đến bảy năm tù, trong khi đó tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có hình phạt nhẹ hơn (từ một năm đến năm năm tù). Căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì bị cáo thuộc trường hợp được áp dụng quy định có lợi của Bộ luật hình sự 2015.

[4] Trong vụ án này còn có đối tượng tên Ni đã bán ma túy cho bị cáo nhưng hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch, vì vậy cần tách ra khi nào điều tra, làm rõ sẽ xử lý theo quy định.

[5] Đối với anh Hoàng Anh T1 là người đã cầm cố chiếc xe do bị cáo trộm cắp; tuy nhiên tại thời điểm nhận cầm xe anh T1 không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra chị Phạm Thị Minh Th đã nhận lại chiếc xe cùng giấy tờ xe và không yêu cầu gì; anh Hoàng Anh T1 đã được gia

đình bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000đ; chị Th và anh T1 đều không yêu cầu gì nên không đề cập đến.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào điều 41 Bộ luật Hình sự và điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự xử lý các vật chứng như sau:

Đối với hai phong bì tang vật niêm phong sau giám định mang số 1038/2017, 01 kéo inox màu trắng dài 9,5cm, 01 ví da hiệu Levis, 01 bản phô tô chứng minh nhân dân mang tên Võ Lộc T, xét thấy đây là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.000.000đ thu giữ của anh Vũ Văn S, đây là tiền bị cáo T cầm xe cho anh T1, sau đó gửi anh S để trả cho chị Th. Tuy nhiên do hiện nay chị Th đã nhận lại xe, anh T1 cũng đã nhận được số tiền 15.000.000đ do gia đình bị cáo bồi thường, vì vậy cần trả lại cho bị cáo số tiền trên nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] *Về án phí*: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Lộc T phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; khoản 1 Điều 138; điểm a, khoản 1 Điều 50; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999; khoản 1 Điều 249, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; các điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 đối với tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo **Võ Lộc T 24 (Hai mươi bốn)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 12 (*Mười hai*) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Võ Lộc T phải chấp hành hình phạt chung là 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2017.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy hai phong bì tang vật niêm phong sau giám định mang số 1038/2017, 01 chiếc kéo inox màu trắng dài 9,5cm, 01 ví da hiệu Levis, 01 bản phô tô giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Lộc T.

Trả lại cho bị cáo Võ Lộc T số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*), theo biên lai thu số AA/2010/09920, ngày 10/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tang vật ghi nhận theo biên bản giao nhận ngày 10/10/2017 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng